

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS - ST

Ngày 08/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Bùi Thị Hà.

- Bà Nguyễn Thị Thêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Viết Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2018/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Khánh D - sinh năm 1988; nơi cư trú: số nhà 21, đường HBT, khu 2, phường QT, thành phố HD, tỉnh HD; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn D, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1960; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 27/6/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

*** Bị hại:**

1. Anh Đặng Văn K - Sinh năm 1987.

Nơi cư trú: thôn ĐN, xã ĐĐ, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Trần Văn Q - Sinh năm 1988.

Nơi cư trú: số nhà 83, đường LL, phường ĐT, thành phố TB, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt bị cáo, anh K; anh Q có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa năm 2015 bị cáo Đinh Khánh D sử dụng điện thoại cá nhân lập tài khoản Facebook có tên “Linh My Bien” (sau này đổi tên là “Linh Bien”), sử dụng hình ảnh cá nhân của người khác (hình ảnh lấy trên mạng Internet) làm ảnh đại diện. Sau đó, D nảy sinh ý định dùng tài khoản Facebook này để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. D lên mạng Internet, tìm hiểu và liên lạc qua điện thoại mua của một người không quen biết 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1992, trú tại xã CL, huyện ĐA, thành phố HN với giá 150.000 đồng. Ngày 15/9/2017, D sử dụng Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc D đến Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội (MBbank), chi nhánh HD để mở tài khoản số 2700111787009. Ngày 09/5/2018, D sử dụng Giấy chứng minh nhân dân này đến Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), chi nhánh CD, HN để mở tài khoản số 0541000309821. Hai tài khoản ngân hàng trên, D đều đăng ký sử dụng dịch vụ Internet Banking (dịch vụ chuyển tiền thông qua mạng Internet) và dịch vụ SMS banking (dịch vụ thông báo biến động tài khoản) thông qua điện thoại di động cá nhân có số thuê bao 0394920222. D không có điện thoại di động để bán nhưng vẫn đăng những bài viết có hình quảng cáo bán điện thoại di động các loại với giá rẻ trên tài khoản Facebook “Linh My Bien”. Khi có người muốn mua điện thoại thì họ nhắn tin qua Messenger với tài khoản Facebook của D. D yêu cầu họ chuyển tiền trước vào một trong hai tài khoản ngân hàng do D lập mang tên Nguyễn Ngọc D và hứa hẹn sẽ chuyển điện thoại cho họ qua bưu điện ngay sau khi điện thoại di động của D nhận được tin nhắn của Ngân hàng thông báo biến động số dư trong tài khoản (thông báo số tiền chuyển đến). Tuy nhiên, sau khi nhận được tiền, D chặn tài khoản Facebook, không liên lạc với người gửi tiền và tạm khóa tài khoản Facebook của mình, không chuyển điện thoại theo thỏa thuận để chiếm đoạt số tiền đó. Cụ thể, D đã chiếm đoạt tiền của các cá nhân sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 11h30 ngày 03/10/2018, thấy D đăng quảng cáo bán điện thoại di động trên tài khoản Facebook “Linh My Bien”, anh Đặng Văn K đã sử dụng tài khoản Facebook “Anh Khoa Smartphone” nhắn tin với tài khoản Facebook “Linh My Bien” của D để hỏi mua điện thoại di động với mục đích kinh doanh. Khi trao đổi thông tin, D tự xưng tên “L” (nữ giới), làm ở cửa hàng “Dũng Mobile”, địa chỉ 42 LTK, ĐN (D tự nghĩ tên cửa hàng và địa chỉ). Anh K đặt mua 16 chiếc điện thoại Samsung S7 Edge và 20 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A6, tổng giá trị đơn hàng là 120.280.000 đồng. D yêu cầu anh K đặt cọc (chuyển trước) số tiền 40.280.000 đồng (tương đương 1/3 tổng giá trị đơn hàng) vào tài khoản số

0541000309821 tại Ngân hàng Vietcombank, hẹn sau khi nhận được tiền sẽ chuyển lô hàng (điện thoại) cho anh K qua bưu điện và cho anh K số điện thoại 0934255432 để liên lạc; khi nào anh K nhận đủ số điện thoại di động thì thanh toán nốt số tiền còn thiếu cho D. Anh K đồng ý. Chiều ngày 03/10/2018, tại nhà ở của mình, anh K sử dụng dịch vụ Internet Banking, chuyển số tiền 40.280.000 đồng từ tài khoản ngân hàng cá nhân vào tài khoản số 0541000309821 tại Ngân hàng Vietcombank của D. Sau khi nhận được tin nhắn của Ngân hàng thông báo biến động số dư trong tài khoản (AK Smartphone Thái Bình chuyển tiền 40.280.000 đồng), D nhắn tin lại cho anh K thông báo đã nhận được tiền và hẹn chiều cùng ngày sẽ chuyển lô hàng điện thoại cho anh K. Nhưng, sau khi nhận được tiền, D chặn với tài khoản Facebook “AK Smartphone” và tạm thời khóa tài khoản Facebook “Linh My Bien” để anh K không liên lạc, nhắn tin được với D. Buổi chiều cùng ngày 03/10/2018, D sử dụng dịch vụ Internet Banking để chuyển số tiền 40.280.000 đồng từ tài khoản số 0541000309821 của Ngân hàng Vietcombank sang tài khoản số 2700111787009 của Ngân hàng Ngân hàng MBbank. Cùng ngày 03/10/2018, D đến địa điểm máy rút tiền tự động (ATM) tại số 12, đường TT, thành phố HD dùng thẻ ATM của Ngân hàng MBbank rút số tiền 20.000.000 đồng. Ngày 04/10/2018, D đến địa điểm trên, rút tiếp số tiền 20.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 280.000 đồng, D để lại trong tài khoản và rút sau đó cùng với khoản tiền khác. Toàn bộ số tiền chiếm đoạt được của anh K, D sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

- Vụ thứ hai: Buổi trưa ngày 26/12/2018, thấy D đăng quảng cáo bán điện thoại di động trên tài khoản Facebook “Linh Bien”, anh Trần Văn Q sử dụng tài khoản Facebook “ĐQ” nhắn tin với tài khoản Facebook “Linh Bien” của D và đặt mua 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X với giá 8.550.000 đồng. D yêu cầu anh Q chuyển tiền vào tài khoản và hẹn sau khi nhận tiền thì sẽ gửi điện thoại cho anh Q qua bưu điện vào lúc 17 giờ cùng ngày. Anh Q đồng ý. Buổi chiều cùng ngày, tại nhà ở của mình, anh Q sử dụng dịch vụ Internet Banking chuyển số tiền 8.550.000 đồng từ tài khoản ngân hàng cá nhân (Ngân hàng Agribank) vào tài khoản số 0541000309821 tại Ngân hàng Vietcombank của D. Sau khi nhận được tiền, D chặn tài khoản Facebook “ĐQ” và tạm thời khóa tài khoản Facebook “Linh Bien” để anh Q không liên lạc được và chiếm đoạt số tiền trên. D sử dụng dịch vụ Internet Banking để chuyển số tiền 8.550.000 đồng từ tài khoản 0541000309821 của Ngân hàng sang tài khoản số 2700111787009 của Ngân hàng MBbank rồi rút chi tiêu cá nhân.

Bản cáo trạng số 34/CT - VKSTB ngày 06 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đinh Khánh D về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Khánh D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã xác định.

Bị hại anh Đặng Văn K trình bày: Tháng 10/2018 anh có nhu cầu mua điện thoại về kinh doanh nên anh đã liên lạc trao đổi với tài khoản facebook “Linh Biên” đặt mua của bị cáo 16 chiếc điện thoại Samsung S7 Edge và 20 chiếc điện thoại Samsung Galaxy S6 với giá 120.280.000 đồng, bị cáo yêu cầu anh chuyển trước 1/3 giá trị đơn hàng. Vì vậy, anh đã chuyển cho bị cáo qua tài khoản mở tại Ngân hàng Vietcombank 40.280.000 đồng. Sau khi nhận tiền, bị cáo chặn facebook của anh, khoá tài khoản facebook “Linh Biên” và không chuyển hàng cho anh như cam kết để chiếm đoạt số tiền trên của anh. Sau khi vụ án bị phát hiện, gia đình bị cáo đã bồi thường trực tiếp cho anh 30.280.000 đồng, nộp tại công an 10.000.000 đồng để bồi thường cho anh. Nay anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo.

Tại đơn đề nghị ngày 08/9/2019 anh Trần Văn Q trình bày: Tháng 12/2018 anh bị Đinh Khánh D lừa đảo chiếm đoạt số tiền 8.550.000 đồng bằng hình thức giả mạo bán điện thoại trên mạng. Đến nay gia đình bị cáo D đã bồi thường cho anh số tiền 8.550.000 đồng, anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Khánh D phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Khánh D **từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Đặng Văn K số tiền 40.280.000 đồng (trong đó nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình 10.000.000 đồng, anh K nhận trực tiếp 30.280.000 đồng). Bồi thường cho anh Trần Văn Q số tiền 8.550.000 đồng, tổng là 48.830.000 đồng. Các bị hại không yêu cầu bồi thường thêm do đó phần trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội đã gây ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, các cơ quan, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc ban hành các quyết định tố tụng đúng quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Đinh Khánh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã xác định: Bị cáo không có điện thoại di động để bán nhưng đã lập tài khoản Facebook, sử dụng thông tin cá nhân giả mạo để đăng tải những bài viết rao bán điện thoại di động trên trang facebook đã lập. Sau đó bị cáo sử dụng Giấy chứng minh nhân dân của người khác mở tài khoản tại Ngân hàng để lừa đảo chiếm đoạt tiền của các cá nhân. Do tin tưởng bị cáo có điện thoại di động để bán nên anh Đặng Văn K và anh Trần Văn Q đã đặt mua điện thoại và chuyển tiền mua hàng vào tài khoản ngân hàng do bị cáo lập, trong đó anh K chuyển 40.280.000 đồng, anh Q chuyển 8.550.000 đồng, tổng là 48.830.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, bị cáo đã chặn tài khoản Facebook của anh K và anh Q, khóa tài khoản Facebook của bị cáo và không giao hàng điện thoại như đã thỏa thuận với anh K và anh Q. Toàn bộ số tiền chiếm đoạt được của anh K và anh Q là 48.830.000 đồng bị cáo đã rút ra và chi tiêu cá nhân hết.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ như: Biên bản kiểm tra điện thoại của bị cáo và các bị hại; Bản sao kê tài khoản của Ngân hàng Vietcombank, Ngân hàng MBbank đối với tài khoản mang tên Nguyễn Ngọc D; Bản Kết luận giám định số 61/KLGD-PC09 ngày 31/7/2019 và Bản Kết luận giám định số 72/KLGD-PC09 ngày 23/8/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Đinh Khánh D đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng pháp luật.

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

- a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;
- b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;
- c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;
- d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

...

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Khánh D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến uy tín của các cá nhân hoạt động kinh doanh trên mạng xã hội. Vì vậy, cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt đồng thời là bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo hai lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản của hai người bị hại nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho các bị hại, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra và trước khi xét xử sơ thẩm, gia đình bị cáo Đinh Khánh D đã bồi thường cho anh Trần Văn Q số tiền 8.550.000 đồng, anh Đặng Văn K số tiền 40.280.000 đồng (trong đó nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình là 10.000.000 đồng, anh K trực tiếp nhận là 30.280.000đ) tổng là 48.830.000 đồng. Các bị hại không ai có yêu cầu bồi thường thêm do đó về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

[9] Xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại Iphone, 02 chiếc điện thoại Nokia bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[9.1] Tại phiên tòa, bị cáo khai chiếc laptop, 01 xe mô tô Vespa LX125 biển kiểm soát 29E1 - 02072 bị cáo mua bằng tiền do lao động tiết kiệm được và gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại, vì vậy cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[9.2] 04 sim điện thoại, 04 phôi thẻ sim điện thoại, CMND mang tên Nguyễn Ngọc D, 01 thẻ ngân hàng Sacombank; chứng minh thư nhân dân và 01 thẻ ngân hàng BIDV, thẻ ngân hàng AGRIBANK mang tên Lê Đình T là các công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9.3] Thẻ căn cước công dân, thẻ ngân hàng Techcombank, thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, cần tuyên trả bị cáo.

[9.4] Tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000 đồng gia đình bị cáo đã nộp để trả cho anh Đặng Văn K.

[10] Về án phí: Bị cáo Đinh Khánh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đinh Khánh D phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đinh Khánh D 01 năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 27 tháng 6 năm 2019.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone XS Max, 01 điện thoại Nokia 1280, 01 điện thoại Nokia 106.

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 04 sim điện thoại, 04 phôi thẻ sim điện thoại; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc D, 01 thẻ ngân hàng Sacombank; 01 chứng minh thư nhân dân, 01 thẻ ngân hàng BIDV, 01 thẻ ngân hàng AGRIBANK mang tên Lê Đình T.

3.3. Trả lại bị cáo Đinh Khánh D 01 laptop hiệu Macbook Air 2012, 01 xe mô tô Vespa LX125 màu xanh dương biển kiểm soát 29E1 - 02072, 01 căn cước công dân, 01 thẻ ngân hàng Techcombank, 01 thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên bị cáo.

3.4. Tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000 đồng thu tại Biên lai số 0008743 ngày 06/9/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình để bồi thường cho

anh Đặng Văn K, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn ĐN, xã ĐĐ, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

Số vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án ngày 06/9/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đinh Khánh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, đối với người có mặt kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- CA tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA T. Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- UBND P. QT, TP. HD;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thảo

